

PHỤ LỤC VII

Appendix VII

BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẴM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/ CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG

REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDER OR INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND CERTIFICATES

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

TPHCM, ngày 04 tháng 07 năm 2025

TPHCM, month 07 day 04 year 2025

BÁO CÁO

Về ngày trở thành/không còn là cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đóng

REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/CLOSED-END FUND CERTIFICATES

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Công ty Cổ Phần Cấp Nước Bến Thành

To: - The State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange
- Ben Thanh Wasuco JSC

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization that conducts the transfer:*

- Tên tổ chức/ *Name of organization:* **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI N.T.P**
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam



- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization): 0301658057*, ngày cấp /*date of issue: 18/11/2013*, nơi cấp /*place of issue: Sở KH&ĐT TPHCM*.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address: 391/50 Sư Vạn Hạnh, P.12, Q.10, Tp.HCM*

- Điện thoại/ *Telephone:* Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:*

2. Người có liên quan của cá nhân/ tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/ organisation (currently owning the same types of share/ fund certificates)*

Họ và tên người có liên quan / *Name of related person: NGUYỄN THANH PHONG*

- Quốc tịch/ *Nationality: Việt Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: Giám Đốc*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 421.000 cổ phiếu (4,5%)*

Họ và tên người có liên quan / *Name of related person: NGUYỄN ĐỖ NGỌC BẢO*

- Quốc tịch/ *Nationality: Việt Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: Chủ tịch HĐQT*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 216.000 cp (2,2%)*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares/fund certificates owned*:
BTW

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading account number with shares mentioned above*: tại công ty chứng khoán/ *In securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction*: **19.600 cổ phiếu**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants* *;

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*Number of shares or fund certificates purchased at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates*: **1.292.089 cổ phiếu**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap)*: **1.311.689 cổ phiếu (14%)**

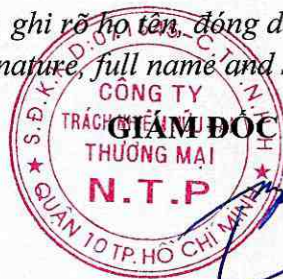
8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became/ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates*: **03/07/2025**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu người có liên quan đang nắm giữ/*Number, ownership percentage of shares currently owned by the affiliated persons*: **637.000 cổ phiếu (6,7%)**

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction*: **1.948.689 cổ phiếu (20,7%)**

TỔ CHỨC BÁO CÁO/ORGANIZATION REPORT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)



NGUYỄN THANH PHONG

